

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 39/2022/HSST

Ngày 14 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VĨNH PHÚC**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mậu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Trần và ông Trần Xuân Ngọc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Minh Hoàng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện T

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh, Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2022/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1975; nơi ĐKKTT: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; đảng, Đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị C; có vợ là Trần Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tiền sử: Bản án số: 89/2007/HSST ngày 18/9/2007, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (đã chấp hành xong ngày 13/9/2011); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2022 đến nay (có mặt).

Bị hại: - Anh Tô Đình P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Chị Tô Thị Đức H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị L, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H và chị Trần Thị L có quan hệ là vợ chồng. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn chị L bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 02/2021. Sau khi ly thân chị L nảy sinh mối quan hệ tình cảm với Tô Đình P hiện đang ở nhờ nhà chị gái là Tô Thị Đức H tại thôn C, xã M, huyện T. Ngày 04/3/2022, P và chị L xảy ra

mâu thuẫn nên P sử dụng tài khoản Zalo của P được đăng ký bằng số điện thoại A gửi các ảnh khỏa thân của chị L, ảnh P và chị L quan hệ tình dục do P chụp từ trước tới tài khoản Zalo của H được đăng ký bằng số điện thoại B. Khi nhận được các hình ảnh trên, H tìm gặp hỏi chị L ảnh được gửi từ tài khoản Zalo của P là như thế nào? Người đàn ông quan hệ tình dục với chị L là ai nhưng chị L không cho H biết. Sau đó, H đi đến nhà P đang ở nhờ của chị H hỏi P các hình ảnh khỏa thân của chị L có phải do P gửi cho H không? P không thừa nhận và bảo H tài khoản Zalo của P bị hack không phải P sử dụng. Sau đó, H đi về nhà thì P gọi điện cho H và thừa nhận P là người đã quan hệ tình dục với chị L và gửi các ảnh trên cho H. Sau đó, H và P cãi, chửi nhau trên điện thoại và hẹn gặp để đánh nhau nhưng P không gặp. Để xác nhận lại, H tiếp tục gọi điện thoại hỏi chị L người quan hệ tình dục với L là ai, thì chị L thừa nhận người đàn ông quan hệ tình dục với chị L là P và chính P là người đã gửi các ảnh khỏa thân của chị L cho H. Sau đó, H đi sang nhà P để tìm nhưng P không ở nhà. Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 05/3/2022, H cầm theo 01 xà beng dài khoảng 01m và 01 bật lửa đi sang nhà P với ý định phá cửa đi vào bên trong đốt nhà, hủy hoại tài sản của P. Khi đi đến cửa nhà P, H dùng xà beng đập gãy tay cửa, làm khóa cửa bung ra rồi mở cửa đi vào bên trong. H lấy bật lửa trong túi quần ra châm lửa đốt chiếc chăn để trên giường gỗ kê ở gần cửa ra vào. Khi lửa cháy lan sang các đồ vật xung quanh thì H vứt lại chiếc bật lửa ở gần giường gỗ rồi cầm chiếc xà beng đi về ngủ. Cùng ngày 05/3/2022, sau khi biết nhà bị cháy Tô Đình P có đơn trình báo Công an huyện T.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Tại vị trí trên mặt đường bê tông phía trước nhà chị H phát hiện 01 thanh kim loại hình chữ U có đường kính 0,8cm, dài 04cm, trên đầu thanh kim loại có vết rách kim loại màu trắng còn mới, vị trí phát hiện thanh kim loại cách mép đường bê tông 0,6m và cách mép bên phải của cửa ra vào nhà chị H 1,4m; vị trí này được ký hiệu (1).

Nhà có 01 cửa ra vào, loại cửa kim loại một cánh mở ra ngoài, cửa có kích thước 1,1m x 1,8m. Tiến Hành kiểm tra tại cánh cửa này phát hiện mặt ngoài có bám dính muội than màu đen tại mép cửa bên trái, tương ứng tại vị trí này mặt trong bám dính muội màu đen. Trên cánh cửa có nhiều vết rách kim loại và móp méo kim loại. Tại mép cửa bên phải của cánh cửa có 01 vết rách kim loại màu trắng còn mới, vị trí này được ký hiệu là (02).

Kiểm tra tại vị trí khay khóa gắn trên tường phát hiện có 01 ổ khóa màu vàng, phần chốt hãm của ổ khóa này bị bung một bên, vị trí này ký hiệu là (3).

Tiến hành khám nghiệm từ ngoài vào trong thấy bên trong nhà chị H có kích thước là 5,3m x 3,3m, phía trong bên trái có 01 nhà vệ sinh và 01 nhà tắm, phía trong bên phải có xây 01 kệ bếp, kiểm tra dưới sàn nhà thấy tại vị trí phía ngoài bên trái có tập trung nhiều sản phẩm cháy, muội than màu đen, một số thanh gỗ bị cháy than hóa một phần, có một hòm bằng kim loại có kích thước 53 x 33 x 23cm hòm bị nhiệt tác động làm móp méo biến dạng bong chóc sơn. Có 01 khung kim loại kích thước 47 x 36cm bị nhiệt tác động làm móp méo biến dạng, một đường gấp kích thước 64 x 92cm bị cháy một phần, một quạt điện bị cháy một phần. Ngoài ra còn

một số bộ quần áo bị cháy dở. Sàn nhà tại các vị trí khác có một số sản phẩm cháy và muội than màu đen nằm rải rác, có một số tờ tiền mệnh giá 5000đ, 2000đ, 1000đ. Kiểm tra tại trần nhà thấy trần nhà bị nhiệt tác động làm bong chóc sơn có bám dính nhiều muội than và các sản phẩm cháy màu đen. Kiểm tra tại tường phía ngoài của nhà thấy tường bị nứt vỡ tập trung tại vị trí tiếp giáp với tường bên trái, trên tường có bám dính muội than màu đen, cách mép cửa 0,2m có một bảng điện và cầu giao bị cháy một phần các dây điện bị cháy phần vỏ ngoài, kiểm tra tại tường bên trái của nhà thấy tường bị nứt vỡ tập chung. Tại vị trí tiếp giáp với tường phía ngoài trên tường có bám dính nhiều muội than màu đen. Tại vị trí khu vực phía trong của tường bên trái có muội than màu đen bám dính đậm. Kiểm tra tại tường bên phải của NH thấy có bám dính nhiều muội than màu đen đậm ở phía trên, tường bên phải có 01 ô cửa có kích thước 0,58 x 0,59m, ô cửa được bịt bên ngoài bằng một tấm kim loại, mặt trong tấm kim loại có bám dính muội than màu đen. Dưới sàn nhà tại vị trí cách mép tường bên phải 1,6m, cách tường phía ngoài 3,4m phát hiện 01 bật lửa đã bị nhiệt tác động làm móp méo biến dạng cháy một phần kí hiệu là (4).

Tại kệ bếp được xây bằng bê tông có kích thước 0,63 x 1,6m trên kệ có 01 nồi cơm điện bị cháy làm móp méo biến dạng, ấm đun nước, bát, đĩa bám dính nhiều muội than và sản phẩm cháy màu đen. Kiểm tra dưới kệ bếp có một máy bơm nước, một số chai nước, ấm nước không bị bám dính muội than và sản phẩm cháy. Tường tại vị trí xung quanh kệ bếp bám dính nhiều muội than màu đen đậm ở trên nhát dầm ở dưới. Trên mặt kệ bếp có một bật lửa bị móp méo biến dạng ký hiệu là (5).

Mặt tường bên trái cạnh kệ bếp có 01 bảng điện bị nhiệt tác động làm biến dạng móp méo, dây điện bị cháy phần vỏ ngoài. Kiểm tra trong nhà vệ sinh thấy hệ thống ống nước, xô, chậu, quần áo không có dấu hiệu bị tác động nhiệt. Quá trình khám nghiệm đã thu giữ: 01 thanh kim loại hình chữ U; 01 ổ khóa khóa màu vàng; 02 bật lửa ga; mẫu tro sản phẩm cháy được niêm phong.

Ngày 07/3/2022, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme; 01 chiếc xà beng bằng kim loại.

Quá trình kiểm tra hiện trường, Cơ quan điều tra phối hợp cùng chị Tô Thị Đức H (là chủ căn nhà bị cháy) tiến hành kiểm tra xác định các tài sản bị thiệt hại còn nhìn thấy, kết quả xác định được các tài sản bị thiệt hại gồm: Bức tường nhà phía trước có 03 vết nứt trong đó vết thứ nhất dài 1,1m; vết thứ 2 trên diện 1,1m x 0,27m; vết thứ 3 trên diện 1,3m x 0,1m; bức tường bên phải có 02 vết nứt trong đó vết nứt thứ nhất trên diện 0,45m x 0,16m; vết nứt thứ 2 trên diện 1,3m x 0,1m; bức tường bên trái có 01 vết nứt trên diện 3,2m x 2,7m; trần NH làm bằng tôn xốp bị cháy trên diện 16m²; 01 cầu giao điện bằng sứ bị nhiệt tác động làm móp méo biến dạng; 02 bảng điện nhựa bị móp méo biến dạng; 03 đui bóng đèn; 01 hòm kim loại kích thước 33cm x 52cm x 23cm; 01 khung kim loại (ghi là 01 valy) kích thước 36cm x 47cm; một số thanh gỗ bị cháy than hóa (ghi là giường gỗ); 01 giường gấp có kích thước 64cm x 184cm bị cháy một phần; 01 quạt điện bị cháy dở; 01 nồi cơm điện kích thước 21cm x 20cm bị cháy dở; 01 ấm điện đun nước kích thước 31cm x 34cm bị cháy không sử dụng được; 01 bình nhựa nước kích thước 43cm x 25cm bị

cháy dở làm móp méo biến dạng; 03 bát con sứ đường kính 18,5cm đều bị cháy tHnh màu đen.

Tại Kết luận số: 112/KL-HĐĐG Ngày 15/3/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận: *Tổng giá trị của các tài sản trên là 14.038.000đ.*

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra Tô Đình P trình bày ngoài các tài sản do chị H kê khai như trên P còn có các tài sản cá nhân gồm: 01 chiếc trúc kích thước 1,6m x 2m đã bị cháy hết, 01 chăn băng lông loại 05kg có kích thước 1,8m x 2,2m đã bị cháy hoàn toàn, 01 đệm giường làm bằng bông có kích thước 1,6m x 02m, 02 áo sơ mi dài tay làm bằng vải không nhãn hiệu, 02 áo cộc bằng vải, 01 đôi dép bằng nhựa, 01 quần dài bằng vải đều đã cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận số: 206/KL-HĐĐG, ngày 06/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện T kết luận: *Tổng trị giá tài sản là 2.900.000đ.*

Tại Kết luận giám định số: 923, ngày 13/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh P kết luận: *Điện thoại di động nhãn hiệu Realme có số IMEI1: 867013049265692, IMEI2: 867013049265684: Có 75 cuộc gọi trong lịch sử cuộc gọi liên lạc với các số thuê bao 0986907563, 0962320781, 0869099908; chụp được 80 ảnh màn hình hiển thị tin nhắn trong ứng dụng Zalo giữa tài khoản Zalo có tên “Phuc” và “Vợ L”. Không thấy có tin nhắn SMS như yêu cầu giám định. Thẻ sim có in Hng số: 8984 04800 00402: Không có dữ liệu theo yêu cầu giám định. Toàn bộ dữ liệu trích xuất được in vào 01 phụ lục.*

Tại Kết luận giám định số: 1086/KLGD-KTHS ngày 22/4/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh P kết luận: *Không phát hiện thấy có tHnh phần các chất dễ cháy (xăng, dầu, aceton, cồn...) trong mẫu tàn than tro, sản phẩm cháy ghi thu trên sàn nH tại hiện trường vụ cháy gửi giám định.*

Với Hnh vi như trên tại Cáo trạng số: 40/CT-VKSTĐ ngày 23/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh P đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của Hnh vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Realme nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ U; 01 ổ khóa màu vàng; 02 bật lửa ga; 01 xà beng làm bằng kim loại; mẫu tro sản phẩm cháy được niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Do có mâu thuẫn từ việc Tô Đình P có quan hệ bất chính và gửi hình ảnh P quan hệ tình dục với Trần Thị L (vợ bị cáo Nguyễn Văn H) qua mạng xã hội zalo cho bị cáo. Nên khoảng 02 giờ 00 phút ngày 05/3/2022, bị cáo Nguyễn Văn H cầm theo 01 xà beng và 01 bật lửa ga đi đến nhà P mục đích phá cửa nhà vào bên trong để đốt nhà, hủy hoại tài sản của P. Khi đi đến cửa nhà P đang ở nhờ của chị Hạnh, H dùng xà beng đập gãy tay cửa, làm khóa cửa bung ra rồi mở cửa đi vào trong nhà. H lấy bật lửa trong túi quần ra bật lửa đốt chiếc chăn để trên giường gỗ kê ở gần cửa ra vào nhà P, khi lửa cháy lan sang các đồ vật xung quanh thì H vứt lại chiếc bật lửa ở gần giường gỗ rồi cầm chiếc xà beng đi về nhà ngủ dẫn tới nhà bị cháy và cháy toàn bộ tài sản trong nhà. Tổng số tài sản bị cháy có trị giá là 16.938.000đ (trong đó tài sản bị thiệt hại của chị Tô Thị Đức H trị giá 14.038.000đ; tài sản bị thiệt hại của Tô Đình P trị giá 2.900.000đ).

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Hủy hoại tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 178 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định: “*1. Người nào hủy hoại... tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”

[3] Xét tính chất của vụ án tuy là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; trong vụ án này bị hại là Tô Đình P đã có hành vi trái pháp luật như có quan hệ bất chính với vợ P và gửi hình ảnh khỏa thân cũng như hình ảnh quan hệ tình dục giữa P và chị L cho bị cáo. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tác động vợ bị cáo bồi thường

thiệt hại cho bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với số tài sản bị thiệt hại của chị Tô Thị Đức H, chị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000đ. Ngày 14/5/2022, Trần Thị L (vợ của H) thay H bồi thường số tiền 10.000.000đ cho chị H. Sau khi nhận tiền chị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tài sản bị thiệt hại của anh Tô Đình P, anh P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do sự việc xảy ra nguyên nhân xuất phát từ lỗi của P nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 thanh kim loại hình chữ U; 01 ổ khóa khóa màu vàng; 02 bật lửa ga; 01 xà beng làm bằng kim loại; mẫu tro sản phẩm cháy được niêm phong do Cơ quan giám định hoàn lại là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b,e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2022).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại hình chữ U; 01 ổ khóa khóa màu vàng; 02 bật lửa ga; 01 xà beng làm bằng kim loại; mẫu tro sản phẩm cháy được niêm phong do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại.

(có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2022).

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh P
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Mâu Văn Mùi